

Bản án số: 17/2020/HSST

Ngày 16/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thái Mỹ Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lư Thành Danh**

2. Ông **Phạm Thanh Thanh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Bích Trương**, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa:
Ông **Đông Việt Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Huỳnh Hữu N (Thun, Thung), sinh năm 1978 tại Cần Thơ; **Nơi cư trú:** số 32, tổ 64, KV. 9, P. H P, Q. C R, TP. Cần Thơ. CMND số: 362493043; **nghe nghiệp:** mua bán; **trình độ văn hóa:** không biết chữ; **dân tộc:** Kinh; **giới tính:** nam; **tôn giáo:** không; **quốc tịch:** Việt Nam; **con ông** Huỳnh Văn M (c) **và bà** Lê Mỹ L; **tiền án:** 01 lần. Ngày 21/4/2000 bị Tòa án nhân tỉnh Cần Thơ xử phạt 13 năm tù, phạt bổ sung số tiền 20.000.000 đồng về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 29/02/2012, đến thời điểm hiện tại vẫn chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung (đã nộp 2.500.000 đồng); **tiền sự:** không; tạm giữ ngày 02/10/2019; Có mặt tại phiên tòa.

2/ Huỳnh Thị Mỹ H, sinh năm 1988 tại Cần Thơ; **Nơi cư trú:** số 32, tổ 64, KV. 9, P. H P, Q. C R, TP. Cần Thơ. CMND số: 362249092; **nghe nghiệp:** mua bán; **trình độ văn hóa:** Lớp 6/12; **dân tộc:** Kinh; **giới tính:** nữ; **tôn giáo:** không; **quốc tịch:** Việt Nam; **con ông** Huỳnh Văn M (c) **và bà** Lê Mỹ L; **tiền án:** không; **tiền sự:** không; tạm giữ ngày 02/10/2019 đến ngày 25/10/2019; Có mặt tại phiên tòa.

3/ Lê Mỹ L, sinh năm 1954 tại Cần Thơ; Nơi cư trú: số 32, tổ 64, KV. 9, P. H P, Q. C R, TP. Cần Thơ. CMND số: 361706956; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ và bà Bùi Thị N (c); chồng Huỳnh Văn M; có 03 con (lớn sinh năm 1978, nhỏ sinh năm 1988); tiền án: không; tiền sự: 01 lần. Vào ngày 22/11/2018 bị Công an phường Hưng Phú quyết định xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền, hiện vẫn chưa đóng phạt; bắt tạm giam ngày 26/11/2019; Có mặt tại phiên tòa.

4/ Huỳnh Văn T, sinh năm 1976 tại Cần Thơ; Nơi cư trú: số 158/22/40 N V H, phường A P, quận N K, thành phố Cần Thơ. CMND: 361634350; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn S (c) và bà Nguyễn Thị B; vợ Nguyễn Thùy T; có 01 con sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ ngày 16/7/2019; Có mặt tại phiên tòa.

5/ Huỳnh Bảo Q, sinh năm 1980 tại Cần Thơ; Nơi cư trú: số 108/17C, Tổ 1, đường C M T T, phường C K, quận N K, thành phố Cần Thơ. CMND số: 361847906; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Bảo K và bà Nguyễn Kim T; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ ngày 24/9/2019; Có mặt tại phiên tòa.

6/ Trần Minh T, sinh năm 13/8/1989 tại Cần Thơ; Nơi cư trú: số 32/143 N Th M K, phường A L, quận N K, thành phố Cần Thơ. CCCD số: 092089000218; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà Ngô Thị T; tiền án: không; tiền sự: không; tạm giữ ngày 02/10/2019; Có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Hữu N và Lê Thị L**: Luật sư **Bùi Ngọc Tổ** - Văn phòng luật sư Bùi Ngọc Tổ thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ. (có mặt)

* **Người liên quan**:

1/ Lương Huỳnh Hoài T, SN 1988

Nơi cư trú: số 14/40, B h t q, P. T B, Q. N K, TP. Cần Thơ. **Đang chấp hành án vụ án khác.**

2/ Hồ Thanh Đ, SN 1970

Nơi cư trú: 56/31/4B T P, P. C K, Q. N K, TP. Cần Thơ. **Đang chấp hành án vụ án khác.**

3/ Nguyễn Ngọc G, SN 1999

Nơi cư trú: số 497, KV. P Th, P. T P, Q. C R, TP. Cần Thơ. **Nhà tạm giữ Q. Cái Răng – Có mặt.**

4/ Võ Phương N, SN 1983

Nơi cư trú: 48/7, M Th, P. A P, Q N K, TP. Cần Thơ. **Đang chấp hành án vụ án khác**

5/ Nguyễn Thùy T, SN 1980

Nơi cư trú: 9B, khóm 3, thị trấn T B, tỉnh Vĩnh Long. **Có mặt.**

6/ Huỳnh Bảo H, SN 1969

Nơi cư trú: 108/17C, CMT8, P. C K, Q. N K, TP. Cần Thơ. Có đơn xin vắng mặt.

7/ Trần Anh K, SN 1986

Nơi cư trú: 51/2, Đ T, KV 2, P. A C, Q N K, TP. Cần Thơ. **Nhà tạm giữ Q. Ninh Kiều.**

8/ Bùi Ngọc Đ, SN 1955

Nơi cư trú: 61/55, H V, P. T B, Q. N K, TP. Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Vào khoảng 15 giờ ngày 16/7/2019 lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ kết hợp với Công an phường Hưng Phú, quận Cái Răng tuần tra đến đường A2, khu vực 9, phường Hưng Phú phát hiện Huỳnh Văn T điều khiển xe mô tô biển số 61C1 – 689.25 chở Nguyễn Thùy T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên dừng xe để kiểm tra và thực hiện khám xét khẩn cấp. (BL 01)

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon không màu kẹp miệng, bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu nghi là ma túy (thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của T); 01 điện thoại di động hiệu Nokia đã qua sử dụng, có gắn sim số 0908.333.387; 01 xe mô tô biển số 61C1 – 689.25 (BL 11 – 12)

Kết luận giám định số 481/KL-PC09 ngày 23/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định được niêm phong, có chữ ký ghi tên Huỳnh Văn T, là ma túy, khối lượng 0,2937 gam, loại Methamphetamine. (BL 232)

Huỳnh Văn T khai nhận: vào khoảng 14 giờ 50 phút ngày 16/7/2019 T sử dụng điện thoại Nokia, sim số 0908.333.387 gọi vào số điện thoại 0939100134 Huỳnh Thị Mỹ H để hỏi mua ma túy thì H đồng ý và hẹn T qua nhà H để lấy. Sau đó T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61C1 – 689.25 chở vợ (không có đăng ký kết hôn) là Nguyễn Thùy T đến gần nhà H tại địa chỉ số 32, tổ 64, khu vực 9, phường H P, quận C R, thành phố Cần Thơ thì dừng xe, T đi bộ lại gặp H mua 01 gói ma túy với số tiền 350.000 đồng. T để gói ma túy vào túi quần phía trước bên trái, quay lại lấy xe chở T về đến đường A2, khu vực 9, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ thì bị kiểm tra phát hiện. Ngoài ra trước đó T cũng đã mua ma túy từ Huỳnh Thị Mỹ H được 04 lần về để sử dụng, số tiền mỗi lần là 200.000 đồng.

- Vào lúc 15 giờ ngày 24/9/2019 lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Cần Thơ kết hợp với Công an phường Hưng Phú, quận Cái Răng tuần tra đến đường A2, khu dân cư Hưng Phú 1, khu vực 9, phường Hưng Phú, quận Cái Răng phát hiện Huỳnh Bảo Q đang điều khiển xe mô tô biển số 65B2 – 031.82 có nghi vấn liên quan ma túy nên yêu cầu dừng xe và tiến hành khám xét khẩn cấp người, phương tiện của Huỳnh Bảo Q. (BL 02)

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon không màu hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu (thu trong quần lót Q đang mặc); 01 gói thuốc hiệu Hero bên trong có một gói nylon không màu bên trong gói nylon có chứa các hạt tinh thể không màu (thu trên бага xe 65B2 – 031.82); 01 xe mô tô biển số 65B2 – 031.82; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, model A600H/DS, kèm sim số 0975.095.959; 01 điện thoại di động hiệu Mobile LV118, kèm theo sim số 0772.224.977; tiền Việt Nam 100.000 đồng. (BL 15-16)

Kết luận giám định số 591/KL-PC09 ngày 01/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: (BL 238)

+ Gói 1: Tinh thể không màu trong gói nylon (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1268 gam, loại Methamphetamine.

+ Gói 2: Tinh thể không màu trong gói nylon (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,3452 gam, loại Methamphetamine.

Vậy tổng số ma túy thu giữ của Huỳnh Bảo Q là 0,472 gam, loại Methamphetamine.

Huỳnh Bảo Q khai nhận: vào khoảng 15 giờ ngày 24/9/2019 Q điều khiển xe mô tô biển số 65B2 – 031.82 đến nhà của Huỳnh Thị Mỹ H để hỏi mua ma túy. Khi đến nơi Q gặp và đưa cho H 500.000 đồng, H lấy 01 gói ma túy để vào bao thuốc hiệu Hero đưa cho Q, Q để trên бага xe, sau đó H tiếp tục đưa thêm cho Q một gói ma túy, Q để gói ma túy này vào quần lót mình đang mặc và điều khiển xe về đến đường A2, khu dân cư Hưng Phú 1, phường Hưng Phú thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Trước ngày bị bắt Q đã mua ma túy trực tiếp từ H về để sử dụng được 03 lần, với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

- Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 02/10/2019 lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ phối hợp với Công an phường Hưng Phú tuần tra đến đường Quang Trung, khu vực 9, phường Hưng Phú, quận Cái Răng phát hiện Trần Minh T đang điều khiển xe mô tô biển số 65B1 – 54780 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra và tiến hành khám xét khẩn cấp người và phương tiện của Trần Minh T. (BL 03)

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon kẹp miệng bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu (thu trong túi áo phía trước bên trái T đang mặc); 01 xe mô tô biển số 65B1 – 54780. (BL 17 – 18)

Kết luận giám định số 602/KL-PC09 ngày 08/10/2019 của Phòng kỹ thuật

hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nylon gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Trần Minh T, là ma túy, khối lượng 0,2336 gam, loại Methamphetamine. (BL 243)

Trần Minh T khai nhận: vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/10/2019 T điều khiển xe mô tô biển số 65B1 – 547.80 đến nhà của Huỳnh Hữu N để hỏi mua ma túy. Khi đến nơi thì T gặp Lê Mỹ L, T hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng, L đồng ý và đi vào trong nhà, khoảng 05 phút thì Huỳnh Thị Mỹ H (con ruột L) đưa cho T một gói ma túy. T để gói ma túy vào túi áo đang mặc, điều khiển xe về đến đường Quang Trung, khu vực 9, phường Hưng Phú, quận Cái Răng thì bị lực lượng Công an phát hiện. Ngoài ra trước đó T đã mua ma túy trực tiếp từ Huỳnh Hữu N được 02 lần với giá 200.000 đồng và 300.000 đồng.

- Vào lúc 19 giờ 40 phút ngày 02/10/2019 lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Cái Răng tiếp tục kết hợp với Công an phường Hưng Phú tuần tra đến cầu Quang Trung, khu vực 9, phường Hưng Phú, quận Cái Răng phát hiện đối tượng Lương Huỳnh Hoài T đang điều khiển xe mô tô biển số 65B1 – 216.88 có nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra và tiến hành khám xét khẩn cấp. (BL 04)

Vật chứng thu giữ: 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu, bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu (thu trong túi áo phía trước bên phải); 01 xe mô tô biển số 65B1 – 216.88. (BL 21 – 22)

Kết luận giám định số 607/KL-PC09 ngày 08/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong đoạn ống nhựa gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Lương Huỳnh Hoài T, là ma túy, khối lượng 0,0995 gam, loại Methamphetamine. (BL 259)

Lương Huỳnh Hoài T khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 02/10/2019 T điều khiển xe mô tô biển số 65B1 – 216.88 đến nhà của Huỳnh Hữu N để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi T gặp Lê Mỹ L và hỏi L mua ma túy với giá 300.000 đồng, sau đó điều khiển xe về đến cầu Quang Trung thì bị phát hiện. Ngoài ra, T còn khai nhận trước đó đã mua ma túy từ Huỳnh Hữu N 01 lần với số tiền 300.000 đồng; mua từ Lê Mỹ L 02 lần với giá 300.000 đồng và 200.000 đồng.

- Vào lúc 21 giờ ngày 02/10/2019 lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ kết hợp với Công an phường Hưng Phú tiến hành khám xét khẩn cấp nhà số 32, tổ 64, khu vực 9, phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thu giữ: 02 gói nylon có nẹp miệng, bên trong có chứa các hạt tinh thể (vị T số 1); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có gắn sim số 0932 824.948; tiền Việt Nam 1.300.000 đồng; 01 thẻ nhớ hiệu SanDisk 16GB; 01 thẻ nhớ hiệu HC 32GB; 01 chai gas hiệu Bluesky (thu giữ trong học tủ gỗ cạnh phòng H); 05 cái nõ thủy tinh đã qua sử dụng (vị T số 2 và số 3) 01 cân tiểu ly Power:CR2032*1 (vị T số 5); 01 điện thoại di động hiệu Iphone Model:A1429 bên trong có gắn sim số 0779 813.427; 01 điện thoại di động hiệu Iphone Model:

A1586 có gắn sim số 0931 072029; tiền Việt Nam 9.500.000 đồng (thu giữ trong phòng của N); tiền Việt Nam 11.952.000 đồng (thu giữ trong cánh tủ gỗ ở phòng khách của Lê Mỹ L); 01 gói nilon có nẹp miệng, bên trong có chứa tinh thể (vị T số 4); 01 gói nilon bên trong có chứa 05 gói nilon nhỏ nẹp miệng chứa các hạt tinh thể (vị T số 6); 01 gói nilon bên trong có chứa 07 gói nilon nhỏ chứa các hạt tinh thể (vị T số 6); 01 gói nilon có nẹp miệng bên trong có chứa các hạt tinh thể (vị T số 7).(BL 19 -20)

Kết luận giám định số 608/KL-PC09 ngày 08/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận:

+ **Gói 1:** Tinh thể không màu trong 02 gói nilon (ký hiệu M1) gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên Huỳnh Thị Mỹ H, là ma túy, tổng khối lượng 0,3710 gam, loại Methamphetamine;

+ **Gói 2:** Tinh thể không màu trong gói nilon (ký hiệu M2) gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên người chứng kiến Ngô Văn H là ma túy, khối lượng 0,2777 gam, loại Methamphetamine;

+ **Gói 3:** Tinh thể không màu trong 07 gói nilon (ký hiệu M3a) gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên người chứng kiến Ngô Văn H là ma túy, tổng khối lượng 1,9498 gam, loại Methamphetamine;

Tinh thể không màu trong 05 gói nilon (ký hiệu M3b) gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên người chứng kiến Ngô Văn H, là ma túy, tổng khối lượng 1,1385 gam, loại Methamphetamine;

+ **Gói 4:** Tinh thể không màu trong gói nilon (ký hiệu M4) gửi giám định được niêm phong có chữ ký ghi tên người chứng kiến Ngô Văn H là ma túy, khối lượng 0,1262 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, tổng số ma túy thu giữ được khi khám xét tại nhà của Huỳnh Hữu N, Huỳnh Thị Mỹ H và Lê Mỹ L là **3,8632 gam**, loại Methamphetamine.

Huỳnh Hữu N khai nhận: số ma túy bị Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét là của N mua từ người nam không rõ tên họ ở cầu Hưng Lợi, phường Hưng Lợi về cất giấu để bán lại cho người khác kiếm lời. Vào ngày bị bắt N đã bán ma túy cho khoảng 07 người với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. N bắt đầu mua ma túy vào khoảng tháng 6/2019, trung bình khoảng 07 ngày thì N đi mua ma túy một lần với số tiền 2.000.000 đồng về chia nhỏ ra bán được số tiền 2.800.000 đồng, người cần mua ma túy sẽ gọi điện thoại vào số 0779 813.427 và số 0931 072029 cho N trước sau đó đến nhà N để lấy ma túy hoặc đến trực tiếp để gặp N để mua mà không cần gọi điện thoại trước. Cụ thể: N đã bán ma túy cho Nguyễn Ngọc G được khoảng 05 lần với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, trong đó có 01 lần là vào ngày 11/6/2019 (ngày G bị bắt); bán cho Trần Minh T được 02 lần với số tiền là 200.000 đồng và 300.000 đồng; bán cho Trần Anh Kh 02 lần với số tiền mỗi lần là 300.000 đồng, trong đó có 01 lần vào ngày 21/8/2019 (ngày Khôi bị bắt). Ngoài

ra thì N còn bán ma túy cho nhiều người khác, tuy nhiên không biết rõ họ, tên và địa chỉ của những người này. Bên cạnh đó thì khi N không có ở nhà thì còn có Lê Mỹ L (mẹ ruột N) và Huỳnh Thị Mỹ H (em ruột N) giúp N giao ma túy cho người mua, nhận tiền và đưa tiền lại cho N. (BL 534 – 541)

Huỳnh Thị Mỹ H khai nhận: H là em ruột của N, trong thời gian N mua ma túy về bán để kiếm lời thì H và bà L có giúp N giao ma túy cho người mua khi N bận công việc hoặc không có ở nhà, sau đó đưa tiền lại cho N. H bắt đầu bán ma túy được khoảng 04 tháng thì phát hiện, trong thời gian này H đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người. Cụ thể: bán cho Huỳnh Văn T 03 lần, giá tiền từ 200.000 đồng đến 350.000 đồng, trong đó có 01 lần vào ngày 16/7/2019 với số tiền 350.000 đồng; bán cho Võ Phương N được khoảng 03 đến 04 lần, số tiền mỗi lần là 200.000 đồng; bán cho Nguyễn Ngọc G 02 lần với số tiền mỗi lần là 200.000 đồng; bán cho Huỳnh Bảo Q được khoảng 03 lần với giá mỗi lần từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, trong đó có bán vào ngày 24/9/2019 với giá 500.000 đồng; bán cho Trần Minh T 01 lần vào ngày 02/10/2019 với giá 300.000 đồng. Ngoài ra H còn bán cho nhiều người khác nhưng không biết rõ tên, họ.

Lê Mỹ L khai nhận: Bắt đầu giúp N bán ma túy được khoảng 01 tháng cho đến khi bị phát hiện, L đã bán ma túy cho nhiều người nhưng không biết tên, họ của những người này. Vào ngày 02/10/2019 L đã bán ma túy cho nhiều người, trong đó có bán cho Lương Huỳnh Hoài T 02 lần với số tiền là 200.000 đồng và 300.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã xác định được Huỳnh Hữu N, Huỳnh Thị Mỹ H và Lê Mỹ L đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người gồm có: Nguyễn Ngọc G, Võ Phương Nam, Trần Anh Kh, Hồ Thanh Đ, Huỳnh Văn T, Huỳnh Bảo Q; Trần Minh T, Lương Huỳnh Hoài T. Trong đó, Huỳnh Hữu N là người trực tiếp mua ma túy về chia nhỏ để bán và hưởng lợi, Huỳnh Thị Mỹ H và Lê Mỹ L giúp N bán ma túy và nhận tiền sau đó đưa lại cho N.

Đối với Nguyễn Ngọc G, Võ Phương Nam, Hồ Thanh Đ, Trần Anh Kh có hành vi mua ma túy từ N, H và L về để sử dụng đã bị khởi tố xử lý trong vụ án khác. Đối với Lương Huỳnh Hoài T có hành vi mua ma túy từ L về để sử dụng vào ngày 02/10/2019, do chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, **Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Cái Răng đã xử lý hành chính theo quy định.**

Đối với xe mô tô biển số 01 xe mô tô biển số 61C1 – 689.25 là của Nguyễn Thùy T, vào ngày 16/7/2019 T có đi chung xe với T nhưng không biết việc T đi mua ma túy về sử dụng; xe mô tô biển số 65B1 – 216.88 là của Bùi Ngọc Điện, vào ngày 02/10/2019 Lương Huỳnh Hoài T mượn xe để vận chuyển trái phép chất ma túy Điện không biết; xe mô tô biển số 65B2 – 031.82 là của Huỳnh Bảo H (anh ruột Q), H cho Q mượn xe để làm phương tiện đi lại, việc Q sử dụng xe để vận chuyển trái phép chất ma túy H không biết. Đối với xe mô tô biển số 65B1 – 54780 qua điều tra xác định là do Trần Minh T đứng tên chủ sở hữu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Thùy T xe mô tô biển số 61C1 – 689.25, trả lại cho Bùi Ngọc Đ xe mô tô biển số 65B1 – 216.88. (BL 263 – 264; 268 – 269)

Tại cáo trạng số: 14/CT-VKS-CR ngày 19/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng đã truy tố:

- **Huỳnh Hữu N** về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

- **Huỳnh Thị Mỹ H** và **Lê Mỹ L** về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

- **Huỳnh Văn T, Huỳnh Bảo Q** và **Trần Minh T** về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, cả 06 bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 6/2019 đến ngày 02/10/2019 Huỳnh Hữu N, Huỳnh Thị Mỹ H và Lê Mỹ L đã nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người nhằm thu lợi bất chính, số ma túy thu giữ của Huỳnh Hữu N là 3,8632 gam, loại Methamphetamine. Huỳnh Văn T có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, số ma túy thu giữ của T là 0,2937 gam, loại Methamphetamine. Huỳnh Bảo Q có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, số ma túy thu giữ của Q là 0,472 gam, loại Methamphetamine. Trần Minh T có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, số ma túy thu giữ của T là 0,2336 gam, loại Methamphetamine.

[2] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo như sau:

- **Huỳnh Hữu N** về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và đề nghị mức án đối với bị cáo từ 13 (mười ba) năm 6 (sáu) tháng tù đến 14 (mười bốn) năm 6 (sáu) tháng năm tù, phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung công.

- **Huỳnh Thị Mỹ H** và **Lê Mỹ L** về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và đề nghị mức án đối với bị cáo H từ 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù đến 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù; bị cáo L từ 7 (bảy) năm tù đến 8 (tám) năm tù.

- **Huỳnh Văn T, Huỳnh Bảo Q** và **Trần Minh T** về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự và đề nghị mức án đối với bị cáo T từ 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù đến 3 (ba) năm tù; bị cáo Q từ 3 (ba) năm tù đến 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù; bị cáo T từ 2 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù đến 3 (ba) năm tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ được và các dụng cụ liên quan đến việc sử dụng ma túy; sung công số tiền, xe và các điện thoại di động thu giữ của các bị cáo có liên quan đến việc phạm tội; trả lại tài sản không liên quan việc phạm tội theo qui định cho chủ sở hữu.

[3] Luật sư bào chữa cho bị cáo N và bị cáo L trình bày: thống nhất về tội danh và điều, khoản, tiết mà Viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên xét về nhân thân và điều kiện hoàn cảnh, cũng như nhận thức có hạn chế của hai bị cáo. Bị cáo L giúp sức cho bị cáo N không hưởng lợi gì mà chỉ vì mối quan hệ mẹ con nên mới phạm tội. Cả hai bị cáo đang mang rất nhiều bệnh lý mà chưa có điều kiện để chữa trị. Đề nghị HĐXX xem xét các bị cáo hiện có hoàn cảnh thật sự khó khăn, các bị cáo đã ăn năn hối lỗi thành khẩn khai báo mà xử phạt mức án thấp nhất theo khung đề nghị của Viện kiểm sát.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy, tệ nạn ma túy hiện đang là nỗi lo chung của toàn xã hội, không những trực tiếp tàn phá đến sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân làm lan truyền các bệnh truyền nhiễm khác, đặc biệt là HIV – AIDS. Bản thân hầu hết các bị cáo đều nghiện ma túy nên biết rõ tác hại của chất ma túy, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện việc phạm tội. Ngoài việc thừa nhận của các bị cáo còn có các chứng cứ khác để chứng minh, bị cáo Huỳnh Hữu N đã mua ma túy để bán lại cho người khác nhằm hưởng lợi và bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H, bị cáo Lê Mỹ L cũng đã giúp N bán ma túy cho người nghiện. Tổng số ma túy thu giữ khi khám xét nhà của N, H và L là **2,0632** gam Methamphetamine. Hành vi của ba bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Cho nên Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng truy tố cả ba bị cáo với tội danh này theo qui định tại Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[5] Đối với bị cáo Huỳnh Văn T, Huỳnh Bảo Q và Trần Minh T bị bắt quả tang khi đang vận chuyển các gói nilon có chứa ma túy, loại Methamphetamine dù với mục đích gì cũng đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự. Cho nên Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng truy tố 03 bị cáo theo tội danh này là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[6] Hành vi của các bị cáo tuy là đồng phạm giản đơn nhưng lại rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Nếu không bài trừ sớm thì việc sử dụng ma túy còn có thể là nguyên nhân dẫn đến một số tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật. Thậm chí có trường hợp người sử dụng ma túy không làm chủ được bản thân đã gây ra nhiều vụ trọng án như gần đây làm dư luận rất hoang mang. Nên cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm để các bị cáo có đủ thời gian cải tạo, cai nghiện và răn đe những ai có hành vi tương tự. Có như vậy mới góp phần giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân. Cụ thể vai trò, tính chất tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của từng bị cáo thể hiện như sau:

[7] **Huỳnh Hữu N** là người trực tiếp liên hệ mua ma túy của người khác **nhiều lần** về phân nhỏ và bán lại cho **nhiều người nghiện** (như Nguyễn Ngọc G,

Trần Minh T, Lương Huỳnh Hoài T, Trần Anh Kh...) nhằm thu lợi bất chính. Không dừng lại ở đó, để hỗ trợ cho hành vi phạm tội của mình được dễ dàng, bị cáo còn lôi kéo theo em ruột Huỳnh Thị Mỹ H và mẹ ruột Lê Mỹ L cùng tham gia. Các bị cáo N, H và L cũng đã được cho đối chất ngày 17/10/2019 (BL 478-479), ngày 03/12/2019 (BL 464-465) và điều trình bày thống nhất phù hợp với các tình tiết khác của vụ án. Cụ thể 03 bị cáo là anh em và mẹ con, sống chung nhà nên H và L đã rất nhiều lần giúúp N bán ma túy cho nhiều người nghiện khi N không có mặt ở nhà. Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích lại tiếp tục **tái phạm nguy hiểm**, cho thấy bản chất bị cáo là xem thường pháp luật, không ăn năn hối cải. Hành vi của bị cáo phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, nên mức án đối với bị cáo phải cao hơn các bị cáo khác. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn nhận tội nên HĐXX cũng xem xét giảm một phần mức án cho bị cáo theo qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] **Huỳnh Thị Mỹ H** cũng là đối tượng nghiện, để được cho ma túy sử dụng và các lợi ích khác đã **nhiều lần** giúp N bán ma túy cho **nhiều người** như Nguyễn Ngọc G (BL 472-473), Võ Phương N (BL 474) và Huỳnh Bảo Q (BL 476). Bản thân bị cáo nghiện ma túy nên biết rõ tác hại của ma túy và biết rõ hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lợi ích cá nhân mà vẫn cố tình phạm tội. Do vậy cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm để bị cáo có đủ thời gian cải tạo bản thân và cũng để răn đe chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc T độ khai báo thành khẩn của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, đến nhân thân chưa có tiền án tiền sự và đang mang thai (BL 295-298A) theo qui định tại điểm s, n khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tại tòa hôm nay bị cáo xác định trong số tiền 1.300.000 đồng thu giữ thì 500.000 đồng không liên quan việc phạm tội, còn lại 800.000 đồng là tiền bán ma túy dùng N mà chưa kịp đưa lại, nên cần tịch thu sung công số tiền này.

[9] **Lê Mỹ L** thừa nhận có bán ma túy cho nhiều người nhưng không nhớ rõ là ai và hồ sơ chỉ thể hiện có bán cho Lương Huỳnh Hoài T02 lần. Đối chất những người mua ma túy không chứng minh được bị cáo còn bán ma túy cho người khác. Không thể căn cứ lời nhận tội của bị cáo làm chứng cứ duy nhất để kết tội nên không có cơ sở áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự theo đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo từng có tiền án về tội Tổ chức đánh bạc, dù biết bị cáo N và H mua bán ma túy, biết rõ hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật, không khuyên can mà còn **nhiều lần** giúp N bán ma túy cho Lương Huỳnh Hoài T (BL 486). Do vậy cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm để bị cáo có đủ thời gian cải tạo bản thân và cũng để răn đe chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc T độ khai báo thành khẩn của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, tuổi của bị cáo cũng cao theo qui định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[10] **Huỳnh Văn T, Huỳnh Bảo Q và Trần Minh T** là người thành niên , không lo làm ăn phụ tiếp gia đình lại học theo những thói hư của xã hội, vướng vào tệ nạn sử dụng ma túy. Đề thỏa mãn cơn nghiện của mình, các bị cáo đã sử dụng xe mô tô của gia đình đi tìm N, H hoặc L để mua ma túy về sử dụng, tiếp tay cho hành vi phạm tội của các bị cáo N, H và L. Hành vi của ba bị cáo cũng rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Cả ba phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi của mình và cũng để cả ba bị cáo có đủ thời gian cải tạo bản thân. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần nhắc T độ khai báo thành khẩn của các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bản thân các bị cáo chưa có tiền án , tiền sự theo qui định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[11] Về tang vật: (Lệnh nhập kho vật chứng số **53** ngày 18/9/2019, Lệnh nhập kho vật chứng số **76** ngày 29/11/2019, Lệnh nhập kho vật chứng số **77** ngày 29/11/2019, Lệnh nhập kho vật chứng số **78** ngày 29/11/2019, Lệnh nhập kho vật chứng số **79** ngày 29/11/2019)

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong số 481/KL-PC09 ngày 23/7/2019
- 01 (một) gói niêm phong số 591G1/KL-PC09 ngày 01/10/2019
- 01 (một) gói niêm phong số 591G2/KL-PC09 ngày 01/10/2019
- 01 (một) gói niêm phong số 602/KL-PC09 ngày 08/10/2019
- 04 (bốn) bao thư có dấu đỏ của Phòng KTHS Công an TP Cần Thơ, trên bao thư có ghi niêm phong vụ số : 608G1, 608G2, 608G3, 608G4/ KL-PC09 ngày 08/10/2019, chữ ký của cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy Tiên.

- 01 (một) bao thư có dấu đỏ của Phòng KTHS Công an TP Cần Thơ, trên bao thư có ghi niêm phong vụ số : 607/KL-PC09 ngày 08/10/2019, chữ ký của cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy Tiên.

- 02 (hai) thẻ nhớ (01 thẻ nhớ hiệu SanDisk 16GB, 01 thẻ nhớ hiệu HC 32GB) đã qua sử dụng, được niêm phong

- 01 (một) chai gas hiệu Bluesky qua sử dụng
- 05 (năm) cái nỏ bằng thủy tinh, đã qua sử dụng
- 01 (một) cái cân tiểu ly, POWER:CR2032*1 đã qua sử dụng

Tịch thu sung công phương tiện dùng phạm tội là:

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia , trên máy có gắn sim số 0908333387 đã qua sử dụng (của bị cáo T)

- 01 (một) xe mô tô Nn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, biển số 65B1-547.80 đã qua sử dụng (của bị cáo T)

- tiền Việt Nam 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng) đã niêm phong.

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia , màu đen kèm theo sim số 0932824948 đã qua sử dụng (của bị cáo H)

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone, Model A1429 kèm theo sim số 0779813427 đã qua sử dụng (của bị cáo N)

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone, Model A1586 kèm theo sim số 0931072029 đã qua sử dụng (của bị cáo N)

Trả lại các tài sản thu từ các bị cáo nhưng không dùng vào việc phạm tội bao gồm:

- Bị cáo **Q**: 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung, Model: A500H/DS, có gắn sim số 0975095959 đã qua sử dụng; 01 (một) ĐTDĐ hiệu Mobile LV118, có gắn sim số 0772224977 đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 100.000 đồng.

- Bị cáo **N**: tiền Việt Nam 9.500.000 đồng

- Bị cáo **H**: tiền Việt Nam 500.000 đồng

- Bị cáo **L**: tiền Việt Nam 11.952.000 đồng

- Riêng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 65B2-031.82 đã qua sử dụng được xác định không thuộc sở hữu của bị cáo Q nên trả lại cho chủ sở hữu là ông **Huỳnh Bảo H**.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, số loại VESPA LX 150, biển kiểm soát 61C1-689.25, số máy M 445M505264, số khung ZAPM 4440000010146, tên chủ xe Đặng Trường Sơn, địa chỉ: 5/1 khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, TX Thuận An, tỉnh Bình Dương đã trả cho **Nguyễn Thùy T**; và xe mô tô biển số 65B1-216.88 (đã qua sử dụng), nhãn hiệu PIAGGIO, số loại LIBERTY, dung tích 124, số máy M 731M4040015, số khung RP 8M73100CV105294, tên chủ xe Nguyễn Thị Tuyết Thùy, địa chỉ: 4/27/8A, CMT8, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ đã trả cho **Bùi Ngọc Đ** là đúng qui định, không điều chỉnh thêm.

[12] Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: **Huỳnh Hữu N, Huỳnh Thị Mỹ H và Lê Mỹ L** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ vào: điểm b, c, q khoản 2 và 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: 1/ Bị cáo Huỳnh Hữu N **13** (mười ba) **năm 6** (sáu) **tháng** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 02/10/2019. **Phạt tiền** bị cáo 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung công.

Căn cứ vào: điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm n, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: 2/ Bị cáo Huỳnh Thị Mỹ H **7** (bảy) **năm 6** (sáu) **tháng** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án . (có khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 02/10/2019 đến ngày 25/10/2019)

Căn cứ vào : điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: 3/ Bị cáo Lê Mỹ L **7** (bảy) **năm** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 26/11/2019.

Tuyên bố: **Huỳnh Văn T, Huỳnh Bảo Q và Trần Minh T** phạm tội “**Vận chuyển trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

4/ Bị cáo Huỳnh Văn T **2** (hai) **năm 6** (sáu) **tháng** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 16/7/2019.

5/ Bị cáo Huỳnh Bảo Q **3** (ba) **năm** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 24/9/2019.

6/ Bị cáo Trần Minh T **2** (hai) **năm 6** (sáu) **tháng** tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 02/10/2019.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. (Lệnh nhập kho vật chứng số **53** ngày 18/9/2019, Lệnh nhập kho vật chứng số **76** ngày 29/11/2019, Lệnh nhập kho vật chứng số **77** ngày 29/11/2019, Lệnh nhập kho vật chứng số **78** ngày 29/11/2019, Lệnh nhập kho vật chứng số **79** ngày 29/11/2019)

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong số 481/KL-PC09 ngày 23/7/2019
- 01 (một) gói niêm phong số 591G1/KL-PC09 ngày 01/10/2019
- 01 (một) gói niêm phong số 591G2/KL-PC09 ngày 01/10/2019
- 01 (một) gói niêm phong số 602/KL-PC09 ngày 08/10/2019
- 04 (bốn) bao thư có dấu đỏ của Phòng KTHS Công an TP Cần Thơ, trên bao thư có ghi niêm phong vụ số : 608G1, 608G2, 608G3, 608G4/ KL-PC09 ngày 08/10/2019, chữ ký của cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy Tiên.
- 01 (một) bao thư có dấu đỏ của Phòng KTHS Công an TP Cần Thơ, trên bao thư có ghi niêm phong vụ số : 607/KL-PC09 ngày 08/10/2019, chữ ký của cán bộ niêm phong Đào Thị Thủy Tiên.
- 02 (hai) thẻ nhớ (01 thẻ nhớ hiệu SanDisk 16GB, 01 thẻ nhớ hiệu HC 32GB) đã qua sử dụng, được niêm phong.
- 01 (một) chai gas hiệu Bluesky qua sử dụng.
- 05 (năm) cái nỏ bằng thủy tinh, đã qua sử dụng.
- 01 (một) cái cân tiểu ly, POWER:CR2032*1 đã qua sử dụng.

Tịch thu sung công:

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia , trên máy có gắn sim số 0908333387 đã qua sử dụng (của bị cáo T)
- 01 (một) xe mô tô Nn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, biển số 65B1-547.80 đã qua sử dụng (của bị cáo T)
- tiền Việt Nam 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng) đã niêm phong.
- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia , màu đen kèm theo sim số 0932824948 đã qua sử dụng (của bị cáo H)
- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone, Model A1429 kèm theo sim số 0779813427 đã qua sử dụng (của bị cáo N)
- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Iphone, Model A1586 kèm theo sim số 0931072029 đã qua sử dụng (của bị cáo N)

Trả lại cho:

- Bị cáo **Q**: 01 (một) ĐTDĐ hiệu Samsung, Model: A500H/DS, có gắn sim số 0975095959 đã qua sử dụng; 01 (một) ĐTDĐ hiệu Mobile LV118, có gắn sim số 0772224977 đã qua sử dụng và tiền Việt Nam 100.000 đồng.

- Bị cáo **N**: tiền Việt Nam 9.500.000 đồng

- Bị cáo **H**: tiền Việt Nam 500.000 đồng

- Bị cáo **L**: tiền Việt Nam 11.952.000 đồng

- Ông **Huỳnh Bảo H**: xe mô tô biển kiểm soát 65B2-031.82 đã qua sử dụng.

Ghi nhận việc:

- Bà **Nguyễn Thùy T** xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO , số loại VESPA LX 150, biển kiểm soát 61C1-689.25, số máy M 445M505264, số khung ZAPM4440000010146, tên chủ xe Đặng Trường Sơn, địa chỉ: 5/1 khu phố Hòa Lân 1, phường Thuận Giao, TX Thuận An, tỉnh Bình Dương theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 12/9/2019 (BL 263-264);

- Ông **Bùi Ngọc Đ** đã nhận lại xe mô tô biển số 65B1-216.88 (đã qua sử dụng), nhãn hiệu PIAGGIO , số loại LIBERTY , dung tích 124, số máy M731M4040015, số khung RP 8M73100CV105294, tên chủ xe Nguyễn Thị Tuyết Thùy, địa chỉ: 4/27/8A, CMT8, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 12/11/2019 (BL 268-269).

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin xét xử phúc thẩm; đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để xin xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND. TP/ Cần Thơ.
- VKSND.Q.Cái Răng.
- Trại giam, Công an Q. Cái Răng.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Các đương sự.
- Lưu HS – BA.

Thái Mỹ Nhung